

DANH SÁCH PHÒNG THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

PHÒNG THI SỐ: 04 (phòng học lớp 7D)

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN TÊN		NGÀY SINH	TRƯỜNG	MÃ ĐỀ	SỐ TỬ	ĐIỂM		Chữ ký thí sinh	Ghi chú
								Bảng số	Bảng chữ		
1	HD079	Dương Nguyễn Xuân	Phong	23/03/2010	Nobel						
2	HD080	Lê Nguyễn	Phong	09/09/2010							
3	HD081	Nguyễn Lê Anh	Phong	14/06/2010	Newton						
4	HD082	Lê Thế	Phúc	02/11/2010	Nguyễn Văn Trỗi						
5	HD083	Nguyễn Mai	Phương	09/03/2010	Lý Tự Trọng						
6	HD084	Nguyễn Minh	Quân	01/08/2010	QTH						
7	HD085	Phạm Hoàng	Quân	26/12/2010	Newton						
8	HD086	Lê Tấn Tùng	Quân	03/09/2010	Lê Lợi						
9	HD087	Phạm Anh	Quân	11/02/2010	Tân Phong						
10	HD088	Hà Trọng	Quý	15/09/2010							
11	HD089	Trần Minh	Sơn	21/01/2010	Quảng Thắng						
12	HD090	Nguyễn Hoàng	Sơn		Triệu Sơn						
13	HD091	Nguyễn Duy	Sỹ	29/04/2010	Quảng Hải						
14	HD092	Nguyễn Xuân	Thái	19/11/2010	Lê Lợi						
15	HD093	Trần Thị Phương	Thảo	25/10/2010	Quang Trung						
16	HD094	Lê Thanh	Thảo	18/05/2010							
17	HD095	Lê Thị	Thủy	07/03/2010	Tân Phong 1						
18	HD096	Nguyễn Thanh	Tra	26/12/2009	Quảng Thịnh						
19	HD097	Trần Thanh	Trà	08/11/2010	Quảng Thịnh						
20	HD098	Nguyễn Thị Minh	Trang	25/12/2010	Lê Lợi						
21	HD099	Trần Xuân	Trọng	17/04/2010	Lý Tự Trọng						
22	HD100	Nguyễn Phương	Uyên	05/05/2010	Lý Tự Trọng						
23	HD101	Nguyễn Gia	Vinh	20/07/2010	Cù Chính Lan						
24	HD102	Đỗ Văn	Vinh	18/11/2010	Lê Lợi						
25	HD103	Bùi Hữu Minh	Vũ	27/11/2010							
26	HD104	Lê Phương	Vy	01/08/2010	Newton						



DANH SÁCH PHÒNG THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

PHÒNG THI SỐ: 02 (phòng học lớp 7B)

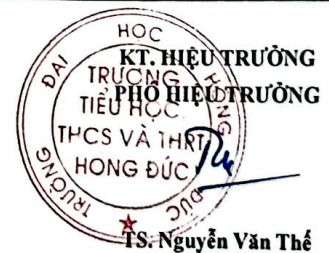
STT	SBD	HỌ VÀ TÊN TÊN		NGÀY SINH	TRƯỜNG	MÃ ĐỀ	SỐ TỜ	ĐIỂM		Chữ ký thí sinh	Ghi chú
								Bảng số	Bảng chữ		
1	HD027	Lương Thị Thanh	Hà	27/12/2010	Lê Lợi						
2	HD028	Dương Hoàng	Hải	22/05/2010	Quảng Tâm						
3	HD029	Phạm Nguyễn Ngọc	Hân	26/09/2010	Quảng Thành						
4	HD030	Lê Thị Minh	Hằng	27/02/2010	Nguyễn Văn Trỗi						
5	HD031	Nguyễn Mai	Hoa	07/09/2010	Quảng Thịnh						
6	HD032	Đoàn Văn Huy	Hoàng	18/02/2010	Quang Trung						
7	HD033	Nguyễn Mạnh	Hùng	15/07/2010	Quảng Thịnh						
8	HD034	Ngô Vũ Gia	Hung	18/20/2010	Quang Trung						
9	HD035	Lê Bảo	Huy	19/12/2010	Quảng Thắng						
10	HD036	Đào Gia	Huy	01/01/2010	Lê Lợi						
11	HD037	Lê Bảo Khánh	Huyền	07/04/2010	Nguyễn Văn Trỗi						
12	HD038	Trần Thu	Huyền	16/10/2010	Lê Lợi						
13	HD039	Trần Ngọc Bảo	Khang	25/08/2010	Đông Thọ						
14	HD040	Trịnh Đình Vinh	Khang	09/05/2010	Lý Tự Trọng						
15	HD041	Lê Gia	Khánh	15/09/2010	Nguyễn Văn Trỗi						
16	HD042	Nguyễn Bảo	Khánh	23/10/2010	Nguyễn Văn Trỗi						
17	HD043	Bùi Bảo	Khuyến	27/05/2010	Nguyễn Văn Trỗi						
18	HD044	Tổng Trung	Kiên	20/12/2010	Quảng Thắng						
19	HD045	Nguyễn Lê Trung	Kiên	09/10/2010	Lý Tự Trọng						
20	HD046	Lê Trung	Kiên	23/09/2010	Quảng Thịnh						
21	HD047	Lê Quý	Lâm	01/10/2010	Nguyễn Văn Trỗi						
22	HD048	Lê Văn	Lâm	05/2010	Điện Biên						
23	HD049	Lê Mai Nhật	Linh	07/11/2010	Lý Tự Trọng						
24	HD050	Lê Phương	Linh	29/03/2010	Nguyễn Văn Trỗi						
25	HD051	Nguyễn Phương	Linh	28/05/2010	QTH						
26	HD052	Vũ Khánh	Linh	03/06/2010	Lý Tự Trọng						

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
THCS VÀ THPT
HỒNG ĐỨC
TS. Nguyễn Văn Thế

DANH SÁCH PHÒNG THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

PHÒNG THI SỐ: 01 (phòng học lớp 7A)

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	TRƯỜNG	MÃ ĐỀ	SỐ TỜ	ĐIỂM		Chữ ký thí sinh	Ghi chú
								Bảng số	Bảng chữ		
1	HD001	Ngô Mai Bảo	An	23/11/2010	Lý Tự Trọng						
2	HD002	Hoàng Ngọc Đức	Anh	01/11/2010							
3	HD003	Lê Xuân Trường	Anh	31/12/2010	Đông Thọ						
4	HD004	Nguyễn Thế	Anh	25/11/2010	Quang Trung						
5	HD005	Lê Ngọc Đan	Anh	08/09/2010	Hoàng Hóa						
6	HD006	Vũ Hoàng Bảo	Anh	04/11/2010	Quảng Thắng						
7	HD007	Phạm Lê Thế	Anh	30/10/2010	Quảng Thành						
8	HD008	Nguyễn Ngọc	Anh	16/07/2010	Quảng Thịnh						
9	HD009	Phạm Hoàng	Anh	08/06/2010	Quảng Thành						
10	HD010	Phan Văn	Anh	19/10/2010	Tân Sơn						
11	HD011	Lê Thiên	Bách	12/04/2010	Tân Phong						
12	HD012	Nguyễn Khánh	Bằng	19/02/2010	Quảng Hưng						
13	HD013	Lê Hà Thanh	Bình	14/06/2010							
14	HD014	Lưu Ngọc	Bình	02/08/2010	Lý Tự Trọng						
15	HD015	Lê Nhật	Châu	09/09/2010	Lý Tự Trọng						
16	HD016	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	29/11/2010	Quảng Thịnh						
17	HD017	Đàm Dạ Minh	Châu	14/04/2010	Quảng Thịnh						
18	HD018	Lê Bảo Khánh	Chi	26/06/2010	Quảng Thành						
19	HD019	Nguyễn Phạm Thành	Công	30/11/2010	Lê Lợi						
20	HD020	Lê Thành	Đạt	20/10/2010	Nguyễn Văn Trỗi						
21	HD021	Nguyễn Khắc	Đạt	01/04/2010	Lê Lợi						
22	HD022	Nguyễn Thành	Đạt	27/10/2010	Quang Trung						
23	HD023	Phạm Thị Huyền	Diệu	19/01/2010	Quảng Thịnh						
24	HD024	Nguyễn Minh	Đức	17/05/2010	Lê Lợi						
25	HD025	Nguyễn Trọng	Dũng	03/02/2010	Quảng Thành						
26	HD026	Bùi Ngọc	Hà	13/02/2010	Quảng Thịnh						



DANH SÁCH PHÒNG THI KIỂM SÁT CHẤT LƯỢNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

PHÒNG THI SỐ: 03 (phòng học lớp 7C)

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	TRƯỜNG	MÃ ĐỀ	SỐ TỬ	ĐIỂM		Chữ ký thí sinh	Ghi chú
								Bảng số	Bảng chữ		
1	HD053	Hồ Ngọc	Linh	29/01/2010	Trường Xuân						
2	HD054	Trần Khánh	Linh	07/07/2010	Lý Tự Trọng						
3	HD055	Trần Thị Phương	Linh	25/07/2010	Quảng Thành						
4	HD056	Nguyễn Bảo	Đức	08/06/2010	Lý Tự Trọng						
5	HD057	Phạm Thị Thanh	Mai	01/05/2010							
6	HD058	Trần Vũ	Minh	06/12/2010							
7	HD059	Trịnh Tuyết	Minh	02/10/2010	Đồng Hải						
8	HD060	Vũ Trà	My	29/05/2010	Lý Tự Trọng						
9	HD061	Nguyễn Thị Hà	My	14/08/2010	Quảng Thịnh						
10	HD062	Vũ Lê Hà	My	15/09/2010	Điện Biên						
11	HD063	Trần Trọng Phương	Nam	02/12/2010	Trần Phú						
12	HD064	Nguyễn Kim	Ngân	01/05/2010	Quảng Thắng						
13	HD065	Nguyễn Khánh	Ngọc	09/12/2010	Đồng Hải						
14	HD066	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	03/11/2010	Quảng Đông						
15	HD067	Dương Khánh	Ngọc	08/08/2010	Thiệu Dương						
16	HD068	Nguyễn Phương Đại	Ngọc	25/08/2010	Quảng Đông						
17	HD069	Trần Viết Khôi	Nguyễn	15/08/2010	Điện Biên						
18	HD070	Hoàng Lộc	Nguyễn	04/11/2010	Minh Khai						
19	HD071	Nguyễn Bùi	Nguyễn	19/04/2010	Quảng Thịnh						
20	HD072	Nguyễn Minh	Nguyệt	18/09/2010	Quảng Thành						
21	HD073	Bùi Thị Minh	Nguyệt	10/12/2010	Newton						
22	HD074	Ngô Yến	Nhi	08/04/2010	Quảng Thành						
23	HD075	Trương Yến	Nhi	20/05/2010	Tào Xuyên						
24	HD076	Nguyễn Ngô Linh	Nhi	16/02/2010							
25	HD077	Lê Hữu	Phát	18/09/2010	Tân Sơn						
26	HD078	Lê Thế	Phát	30/07/2010	Nguyễn Văn Trỗi						



TS. Nguyễn Văn Thế